

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 168/2024/HS-ST
Ngày 17-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Hòa và bà Nguyễn Thị Tiễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 165/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 166/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Đoàn Văn T, sinh ngày 12/12/1989. Tại huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Nơi thường trú: Bản Hang Trùng 1, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Đoàn Văn H và bà Trần Thị H; bị cáo có vợ là Lương Thị Thùy L; có 01 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 133/2008/HS-ST ngày 10/3/2008, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt bị cáo 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42 tháng về tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản (Đã được xóa án tích).

Tại bản án số 133/2010/HS-ST ngày 21/5/2010, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, áp dụng Điều 50, 51 BLHS tổng hợp hình phạt với của bản án số 133 ngày 10/3/2008 buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 02 tội là 39 (Ba chín) tháng. Đã chấp hành xong án phí hình sự + dân sự sơ thẩm, đã chấp hành xong bồi thường dân sự cho bị

hại (Đã được xóa án tích).

Tại bản án số 37/2013/HS-ST ngày 27/6/2013, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, xử phạt phạt bị cáo 07 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm (Đã được xóa án tích).

Ngày 22/4/2013 Công an huyện Mộc Châu xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong tiền phạt ngày 22/4/2013 (Đã được xóa tiền sự).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2024 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

Cà Văn Thành, sinh năm: 1991, nơi cư trú: Bản Lả Mường, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 23/4/2024, tổ công tác Công an thị trấn Nông Trường Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu 19/8, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Đoàn Văn T đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện T đang cầm trong lòng bàn tay phải 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine. T khai nhận đó là ma túy của T mua để sử dụng và bán kiếm lời. Tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9.

Căn cứ vào hành vi vi phạm của Đoàn Văn T, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Đoàn Văn T về cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, xử lý.

Ngày 24/4/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Đoàn Văn T được 0,08 gam, lấy T bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu T.

Tại Kết luận giám định số 969 ngày 25/4/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,08 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,08 gam; loại Heroine”.

Về nguồn gốc ma túy mà có T khai.

Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 20/4/2024 T đi bộ từ phòng trọ tại tiểu khu 19/8, thị trấn Nông Trường Mộc Châu đến tiểu khu Cấp 3, thị trấn Nông Trường Mộc Châu tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Trên đường đi, T gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng. Khoảng 20 giờ ngày 21/4/2024 Cà Văn Thành, sinh năm: 1991, nơi cư trú: Bản Lả Mường, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu (là người T quen biết từ trước) gọi điện thoại cho T hỏi mua 200.000

đồng Heroine, T đồng ý. T lấy một ít Heroine từ gói ma túy đã mua được gói vào mảnh nilon màu trắng rồi mang đến phòng trọ của Thành tại tiểu khu 19/8, thị trấn Nông Trường Mộc Châu. T bán gói ma túy cho Thành với giá 200.000 đồng. Sau khi bán ma túy, T đi bộ về, Thành một mình sử dụng hết số ma túy đã mua. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/4/2024 T cầm gói Heroine còn lại đi bộ trên đường dân sinh thuộc tiểu khu 19/8, thị trấn Nông Trường Mộc Châu thì gặp tổ công tác Công an thị trấn Nông Trường Mộc Châu kiểm tra, phát hiện, thu giữ.

Cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 18/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Đoàn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T từ 03 năm đến 04 năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 24/4/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng còn lại vụ Đoàn Văn T bắt ngày 23/4/2023 (đựng 01 mảnh ni lon màu trắng và vỏ gói niêm phong ban đầu). 01 chiếc phong bì thư do Công an huyện Mộc Châu phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước phong bì ghi: “Test thử ma túy đối với Đoàn Văn T ngày 24/4/2024; KQ: Dương tính”. 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước phong bì ghi: “Test thử ma túy đối với Cà Văn Thành – SN 1991, ngày 24/4/2024; KQ: Dương tính”. Là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo F9 thu giữ của bị cáo.

Truy thu của bị cáo 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập nhưng không có mặt, tuy nhiên đã có lời khai, ngày 28/5/2024 Công an huyện Mộc Châu đã quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không có khiếu nại gì. Do vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn T khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Không phát sinh tình tiết mới. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn T tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn T tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 20/4/2024 Đoàn Văn T có hành vi mua Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 21/4/2024 Đoàn Văn T đã bán 200.000 đồng Heroine cho Cà Văn Thành để Thành sử dụng, số ma túy còn lại 0,08 gam Heroine T cất giấu trong người thì bị phát hiện, thu giữ.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...”

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc T bộ tài sản”.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân đã có 03 tiền án, 01 tiền sự trong đó có 01 tiền án về tội cùng loại đã bị xử phạt rất nghiêm khắc. Sau khi chấp hành xong trở về địa phương bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện sửa chữa và vẫn tiếp tục phạm tội, mặc dù cả ba tiền án và tiền sự đều đã được xóa án tích, nhưng đánh

giá về nhân thân của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải có hình phạt nghiêm và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng còn lại vụ Đoàn Văn T bắt ngày 23/4/2023 (đựng 01 mảnh ni lon màu trắng và vỏ gói niêm phong ban đầu). 01 chiếc phong bì thư do Công an huyện Mộc Châu phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước phong bì ghi: “Test thử ma túy đối với Đoàn Văn T ngày 24/4/2024; KQ: Dương tính”. 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước phong bì ghi: “Test thử ma túy đối với Cà Văn Thành – SN 1991, ngày 24/4/2024; KQ: Dương tính”. Là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo F9 thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định chiếc điện thoại di động là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng bị cáo bán ma túy cho Cà Văn Thành, bị cáo đã chi tiêu hết nên cần truy nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với hành vi của Cà Văn Thành mua ma túy của Đoàn Văn T mục đích để sử dụng, ngày 28/5/2024 Công an huyện Mộc Châu đã quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Đoàn Văn T như T khai nhận, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ. Vì vậy buộc Đoàn Văn T phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã bị thu giữ.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 24/4/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. *Về vật chứng của vụ án*: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy T bộ số vật chứng tại mục 1, 2, 3 được giao nhận theo biên bản giao nhận vật, tài sản chứng số 157/BBVC - CCTHA ngày 20/6/2024 giữa Công an huyện Mộc Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo F9 thu giữ của bị cáo (được ghi tại mục 4) theo biên bản giao nhận vật, tài sản chứng số 157/BBVC - CCTHA ngày 18/6/2024 giữa Công an huyện Mộc Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu.

Truy thu của bị cáo 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

